

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 221/NQ-CP ngày 09/8/2026 của Chính phủ về việc ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp

Thực hiện Nghị quyết số 221/NQ-CP ngày 09/8/2026 của Chính phủ về việc ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Để có cơ sở tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Bảo đảm việc quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 221/NQ-CP ngày 09/8/2026 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp được triển khai nghiêm túc, đồng bộ, toàn diện, thực chất và hiệu quả;

b) Bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành và địa phương; đề cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức trong việc tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy; xác định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, góp phần bảo đảm hoạt động của bộ máy hành chính thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước trong tình hình mới;

c) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế tổ chức và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, ủy quyền đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát; bảo đảm việc thực hiện nhiệm vụ được kịp thời, rõ trách nhiệm, không chồng chéo, không bỏ sót và phù hợp với tình hình thực tế;

d) Chủ động rà soát, nhận diện và kịp thời xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện; nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp; từng bước xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, hoạt động thông suốt, góp phần đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện phải bám sát đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được xác định tại Nghị quyết số 221/NQ-CP ngày 09/8/2026 của Chính phủ; bảo đảm sự thống nhất trong nhận thức và hành động, đúng định hướng chính trị, đúng quy định của pháp luật, đúng thẩm quyền và phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của tỉnh. Quá trình tổ chức thực hiện phải gắn với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, tránh hình thức, dàn trải hoặc thực hiện không đúng trọng tâm;

b) Trên cơ sở các nhiệm vụ được Trung ương giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động rà soát, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, phần việc phù hợp với phạm vi quản lý và trách nhiệm được giao; xác định cụ thể nội dung công việc, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, đơn vị hoặc cá nhân chịu trách nhiệm, sản phẩm đầu ra, thời gian thực hiện và thời hạn hoàn thành;

c) Các nhiệm vụ, giải pháp phải được xây dựng theo hướng thiết thực, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm tính liên thông, đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị; phân định rõ những nhiệm vụ cần tập trung thực hiện ngay, những nhiệm vụ thực hiện thường xuyên, liên tục và những nhiệm vụ thực hiện theo từng giai đoạn. Bảo đảm nguyên tắc “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ tiến độ, rõ kết quả; gắn trách nhiệm thực hiện với sản phẩm cụ thể và kết quả đầu ra có thể kiểm tra, đánh giá;

d) Việc tổ chức thực hiện phải bảo đảm tính chủ động, linh hoạt, kịp thời; thường xuyên rà soát, cập nhật, điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp khi có yêu cầu mới hoặc phát sinh những vấn đề chưa phù hợp với thực tiễn. Trong quá trình triển khai, phải chủ động nhận diện, tổng hợp và xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý những khó khăn, vướng mắc, bất cập; không để công việc tồn đọng, kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chung;

đ) Phát huy vai trò, trách nhiệm và tính nêu gương của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương; người đứng đầu phải trực tiếp chỉ đạo, phân công, kiểm tra và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện, bảo đảm không đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, không chông chéo hoặc bỏ sót nhiệm vụ;

e) Thực hiện nghiêm chế độ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời phát hiện những nội dung thực hiện chưa đúng tiến độ, chưa bảo đảm chất lượng để có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục. Kết quả thực hiện phải được xem xét trên cơ sở tiến độ, chất lượng, sản phẩm và hiệu quả thực tế; đồng thời làm rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân trong trường hợp chậm trễ, thiếu trách nhiệm hoặc không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện

a) Các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã: Tổ chức quán triệt, phổ biến đầy đủ nội dung Nghị quyết số 221/NQ-CP ngày 09/8/2026 của Chính phủ đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; tạo sự thống nhất về nhận thức, trách nhiệm và hành động trong tổ chức thực hiện. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung được giao tại Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch hoặc chương trình thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương; xác định cụ thể nhiệm vụ, người thực hiện, thời gian, sản phẩm và trách nhiệm phối hợp;

b) Tăng cường thông tin, tuyên truyền về chủ trương, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 221/NQ-CP ngày 09/8/2026 của Chính phủ trên các phương tiện truyền thông, báo chí, các kênh tin tức để tạo đồng thuận, ủng hộ của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong quá trình triển khai và giám sát thực hiện.

2. Các nhiệm vụ cụ thể

2.1. Rà soát, hoàn thiện thể chế, chức năng, nhiệm vụ; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nguồn lực, công cụ thực thi và kiểm soát quyền lực; cắt giảm thủ tục hành chính

a) Rà soát, đề xuất điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và cấp xã nhằm khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp, giao thoa chức năng, nhiệm vụ; khắc phục tình trạng cắt khúc, phân mảnh trong quản lý giữa cấp tỉnh và cấp xã;

Thời hạn hoàn thành: Trong năm 2026;

b) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế; đẩy nhanh tiến độ rà soát, ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật nhằm tháo gỡ kịp thời những điểm nghẽn về thể chế cho cơ sở; bảo đảm đồng bộ các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, ủy quyền gắn với bảo đảm nguồn lực và cơ chế kiểm soát quyền lực. Tập trung xử lý các quy định còn chồng chéo, giao thoa, chưa rõ trách nhiệm hoặc chưa phù hợp với mô hình mới; bảo đảm một việc có một cơ quan chủ trì, một đầu mối chịu trách nhiệm chính, một nguồn dữ liệu dùng chung, một quy trình phối hợp liên thông và một cơ chế kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm chi phí thực hiện thủ tục hành chính;

Thời gian thực hiện: Thường xuyên;

c) Rà soát, cắt giảm các thủ tục xác nhận, xác minh, xin ý kiến, thỏa thuận trong giải quyết hồ sơ; ưu tiên khai thác dữ liệu, kết nối, liên thông điện tử giữa các cơ quan nhà nước; hạn chế tối đa việc yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã có; bảo đảm tính thống nhất, liên thông và hiệu quả trong giải quyết thủ tục hành chính;

Thời hạn hoàn thành: Tháng 10/2027;

d) Chủ động rà soát, đề xuất với Bộ Nội vụ và các bộ, cơ quan ngang bộ trong quá trình sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh các

quy định pháp luật liên quan đến tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền cho địa phương, nhất là cấp xã, bảo đảm bộ máy chính quyền cơ sở tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Thời gian thực hiện: Thường xuyên;

đ) Tiếp tục rà soát các nhiệm vụ đã phân cấp, phân quyền, ủy quyền, phân định thẩm quyền; đánh giá mức độ phù hợp, khả năng thực hiện và điều kiện bảo đảm thực hiện. Việc phân cấp, phân quyền, ủy quyền phải thực chất, theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”, gắn với nhân lực, kinh phí, dữ liệu, hạ tầng số, hướng dẫn chuyên môn, công cụ thực thi và cơ chế hậu kiểm; kiên quyết chấm dứt tình trạng giao nhiệm vụ nhưng không bảo đảm điều kiện thực hiện;

Thời gian thực hiện: Thường xuyên;

e) Rà soát, tham mưu hoàn thiện các quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; xác định rõ tiêu chí, điều kiện áp dụng, thẩm quyền xem xét, trách nhiệm của các cơ quan liên quan và cơ chế xử lý đối với từng trường hợp cụ thể;

Thời hạn hoàn thành: Tháng 10/2026;

g) Chủ động phối hợp thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của Trung ương liên quan đến việc rà soát, điều chỉnh những nhiệm vụ còn giao thoa, chồng lấn giữa các cơ quan, lực lượng, bảo đảm phù hợp, hiệu lực, hiệu quả;

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Trung ương;

h) Rà soát các quy định về chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chế tài xử lý đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số do nguyên nhân chủ quan;

Thời gian thực hiện: Thường xuyên;

i) Rà soát, cập nhật, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về cơ chế, định mức, tiêu chí phân bổ ngân sách cho cấp xã; hướng dẫn việc phân cấp quản lý tài sản công, tài sản kết cấu hạ tầng của các đơn vị sự nghiệp sau sắp xếp;

Thời hạn hoàn thành: Tháng 10/2026.

2.2. Rà soát đơn vị hành chính, nghiên cứu các mô hình tạo không gian phát triển mới và mô hình đơn vị hành chính cấp xã mang tính hạt nhân

a) Chủ động rà soát những đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh chưa đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện hoặc phát sinh bất hợp lý trong quá trình vận hành; xây dựng phương án điều chỉnh, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;

Thời hạn hoàn thành: Tháng 10/2026;

b) Chủ động phối hợp thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện thể chế về khu kinh tế đặc biệt theo yêu cầu của Trung ương, nhằm tạo không gian phát triển mới với cơ chế phù hợp, mô hình quản lý tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, kết nối hạ tầng, dịch vụ công và các không gian kinh tế trọng điểm;

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Trung ương;

c) Rà soát, nghiên cứu mô hình đơn vị hành chính cấp xã mang tính hạt nhân tiêu biểu, có quy mô, điều kiện phát triển, năng lực quản trị và khả năng cung ứng dịch vụ công phù hợp để lan tỏa, nhân rộng, dẫn dắt phát triển; hướng tới xây dựng cấp xã thực sự trở thành trung tâm vận hành mới ở cơ sở, trực tiếp phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp và tổ chức phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn;

Thời hạn hoàn thành: Tháng 10/2026.

2.3. Rà soát khung tổ chức hệ thống hành chính nhà nước phù hợp với mô hình mới

Rà soát tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị từ cấp tỉnh đến cấp xã phù hợp với vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng ngành, lĩnh vực và địa bàn; bảo đảm tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và bảo đảm các nguyên tắc cốt lõi theo chỉ đạo của Trung ương;

Thời hạn hoàn thành: Tháng 10/2026.

2.4. Rà soát tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, bảo đảm nguồn lực cho cấp xã

a) Chủ động rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung đầy đủ, đồng bộ, thống nhất các quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá thuộc các ngành, lĩnh vực theo yêu cầu của Trung ương;

b) Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức, đơn giá dịch vụ công cơ bản, thiết yếu, bảo đảm chính quyền cấp xã có đủ điều kiện vận hành, phục vụ Nhân dân và tổ chức phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn;

c) Phối hợp nghiên cứu xây dựng các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp cấp xã, trong đó có tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn cấp xã và thu nhập bình quân đầu người cấp xã;

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Trung ương.

2.5. Thực hiện nghiêm, hiệu quả việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy bên trong cơ quan, đơn vị, nhất là sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập

a) Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong các cơ quan, đơn vị đồng bộ với việc phân cấp, phân quyền, bảo đảm phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ;

Thời hạn hoàn thành: Tháng 10/2026;

b) Thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục đại học công lập theo hướng phù hợp với quy định, định hướng của Trung ương và yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm mục tiêu giảm tối thiểu 20% đầu mỗi cơ sở giáo dục đại học công lập theo yêu cầu;

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 01/4/2027 hoặc theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên theo hướng tinh gọn, hiệu quả; bảo đảm mục tiêu giảm tối thiểu 30% số cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 01/10/2026 hoặc theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

d) Rà soát mô hình tổ chức trạm y tế cấp xã, bảo đảm cung ứng dịch vụ y tế cơ bản, chăm sóc sức khỏe ban đầu, thiết yếu cho Nhân dân ngay tại cơ sở; xác định mô hình, tổ chức, sắp xếp các trung tâm y tế khu vực bảo đảm hoạt động hiệu quả, không chồng chéo nhiệm vụ. Rà soát, đề xuất bổ sung nhân lực y tế, trang thiết bị, cơ sở vật chất, thuốc thiết yếu cho trạm y tế cấp xã; xây dựng, hoàn thiện hồ sơ sức khỏe điện tử trên VNeID và kết nối dữ liệu y tế từ cấp xã đến cấp tỉnh;

Thời hạn hoàn thành: Tháng 10/2026 và theo yêu cầu của Bộ Y tế;

e) Tiếp tục rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, phổ thông, cơ sở y tế tại địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với quy mô dân số, địa bàn và yêu cầu cung ứng dịch vụ công;

Thời hạn hoàn thành: Tháng 8/2026 và theo hướng dẫn của Trung ương.

2.6. Cơ cấu lại, sắp xếp, bố trí cán bộ cấp tỉnh, cấp xã; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, an toàn thông tin, kỹ năng số gắn với yêu cầu thực tiễn của từng vị trí việc làm, nhất là đội ngũ trực tiếp tham mưu, quản lý và giải quyết công việc trên môi trường số;

Thời gian thực hiện: Thường xuyên;

b) Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cấp xã; cơ cấu lại đội ngũ theo vị trí việc làm, năng lực thực thi và yêu cầu thực tiễn; đổi mới đánh giá cán bộ theo sản phẩm, kết quả đầu ra; thực hiện nghiêm nguyên tắc “có vào, có ra, có lên, có xuống”; kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm;

Có cơ chế phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài, chuyên gia, công chức có chuyên môn sâu; triển khai hiệu quả các chủ trương, chính sách về nhân tài gắn với yêu cầu thực tiễn của tỉnh;

Thời gian thực hiện: Thường xuyên;

c) Tập trung rà soát, ưu tiên bố trí cán bộ, công chức có năng lực, chuyên môn sâu đảm nhiệm các vị trí trọng yếu, trực tiếp phục vụ Nhân dân; tăng cường tự đào tạo, bồi dưỡng nội bộ; lấy kết quả bồi dưỡng, nâng cao năng lực làm tiêu chí quan trọng trong đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức;

Tăng cường quản trị theo dữ liệu, lượng hóa công việc để xác định nhu cầu biên chế thực tế; từng bước chuyển từ quản lý số lượng biên chế sang quản lý chất lượng và hiệu quả thực thi công vụ;

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.7. Đẩy mạnh chuyển đổi số, liên thông dữ liệu, chuẩn hóa phần mềm phục vụ vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

a) Chủ động phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ trong việc hoàn thiện, đưa vào vận hành các nền tảng số, cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành; thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm dữ liệu “đúng - đủ -

sạch - sống - thống nhất - dùng chung”;

Thời hạn hoàn thành: Trong năm 2027 hoặc theo chỉ đạo của Trung ương;

b) Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hạ tầng số đồng bộ; ưu tiên bảo đảm trang thiết bị, đường truyền và hạ tầng lưu trữ dữ liệu tại cấp xã, Bộ phận Một cửa và các địa bàn khó khăn; đẩy mạnh triển khai hạ tầng, nền tảng kết nối dùng chung;

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hoặc theo yêu cầu của Trung ương;

c) Rà soát các phần mềm, nền tảng đang triển khai; xây dựng tiêu chí và hướng dẫn kết nối, chia sẻ, tích hợp dữ liệu, tạo thuận lợi trong công tác của cán bộ, công chức, viên chức các cấp, nhất là cấp xã;

Thời hạn hoàn thành: Tháng 10/2026 hoặc theo yêu cầu của Trung ương;

d) Rà soát, xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống chỉ đạo, điều hành trên môi trường số, bảo đảm tích hợp đồng bộ dữ liệu không gian đa ngành; từng bước chuyển đổi phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu;

Thời hạn hoàn thành: Trong năm 2027 hoặc theo yêu cầu của Trung ương;

đ) Chủ động phối hợp thực hiện các nhiệm vụ xây dựng, triển khai nền tảng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ công vụ ở phạm vi quốc gia theo yêu cầu của Trung ương; bảo đảm tính thống nhất, liên thông, tránh trùng lặp, lãng phí;

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Trung ương;

e) Tăng cường năng lực bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; hoàn thiện cơ chế, quy trình bảo vệ dữ liệu; nâng cao hiệu quả giám sát, phòng ngừa, phát hiện và xử lý sự cố, bảo đảm an toàn cho các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu;

Thời gian thực hiện: Thường xuyên;

g) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối liên thông dữ liệu tài chính - ngân sách thông suốt từ tỉnh đến cấp xã, phục vụ kịp thời công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện chế độ, chính sách;

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Trung ương.

2.8. Xử lý hiệu quả trụ sở, tài sản công, hồ sơ, tài liệu sau sắp xếp

a) Rà soát, thống kê đầy đủ trụ sở, nhà đất, tài sản công dôi dư sau sắp xếp; gắn việc sắp xếp, xử lý với quản lý, sử dụng hiệu quả, thực chất; ưu tiên sử dụng quỹ đất, cơ sở vật chất dôi dư cho y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, sinh hoạt cộng đồng, an sinh xã hội, hành chính công và các thiết chế phục vụ trực tiếp Nhân dân;

Phân loại rõ tài sản tiếp tục sử dụng, tài sản chuyển đổi công năng, tài sản thu hồi, điều chuyển, chuyển giao hoặc xử lý theo hình thức khác theo quy định; kiên quyết khắc phục tình trạng trụ sở bỏ hoang, sử dụng kém hiệu quả hoặc chưa có phương án xử lý;

Thời hạn hoàn thành: Tháng 10/2026;

b) Thực hiện bàn giao, tiếp nhận, chỉnh lý, phân loại hồ sơ, tài liệu; không để thất lạc, phân tán, hư hỏng hồ sơ, tài liệu liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; thực hiện số hóa và quản lý tập trung hồ sơ, tài liệu sau sắp xếp, ưu tiên số hóa dữ liệu đất đai, hộ tịch, chính sách xã hội, tài chính, khiếu nại, tố cáo, hồ sơ cán bộ và dữ liệu dân sinh thiết yếu;

Thời hạn hoàn thành: Tháng 10/2026 hoặc theo hướng dẫn của Trung ương;

c) Rà soát toàn diện trụ sở, phòng làm việc, phòng tiếp công dân, Bộ phận Một cửa, kho lưu trữ, trang thiết bị, phương tiện làm việc, đường truyền, máy tính, chữ ký số, phần mềm chuyên ngành và các điều kiện thiết yếu khác; xây dựng phương án đầu tư, cải tạo, nâng cấp phù hợp với quy mô dân số, diện tích tự nhiên, khối lượng công việc, đặc thù địa bàn và yêu cầu chuyển đổi số của từng xã, phường;

Thời hạn hoàn thành: Trong năm 2026.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh và Chủ tịch UBND cấp xã

a) Căn cứ Nghị quyết số 221/NQ-CP ngày 09/8/2026 của Chính phủ và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, chủ động tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, kịp thời và hiệu quả trong phạm vi quản lý; xây dựng kế hoạch, chương trình hoặc văn bản cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương;

b) Phân công cụ thể cơ quan, đơn vị, bộ phận và cá nhân chủ trì thực hiện từng nhiệm vụ; xác định rõ nội dung công việc, cơ quan phối hợp, tiến độ, thời hạn hoàn thành và sản phẩm đầu ra; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý;

c) Chủ động rà soát các quy định, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, việc phân cấp, phân quyền, ủy quyền và các điều kiện bảo đảm thực hiện nhiệm vụ; kịp thời phát hiện những nội dung còn chồng chéo, bất cập, chưa phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp để xử lý theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết;

d) Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình thực hiện; chủ động trao đổi, thống nhất phương án xử lý đối với các nhiệm vụ liên ngành, liên cấp; không đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, không để xảy ra tình trạng chồng chéo, bỏ sót hoặc kéo dài thời gian giải quyết công việc;

đ) Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, tự đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; kịp thời điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp chưa phù hợp với thực tiễn; chủ động xử lý hoặc báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xử lý những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền;

e) Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu; chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời của nội dung báo cáo và kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý.

2. Sở Nội vụ

a) Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị trong quá trình triển khai;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ về tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong cơ quan, đơn vị; cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; vị trí việc làm; biên chế; phân cấp, phân quyền, ủy quyền và phân định thẩm quyền theo quy định và yêu cầu của Trung ương;

c) Chủ trì rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp thuộc lĩnh vực tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và phân cấp, phân quyền; kịp thời tham mưu UBND tỉnh báo cáo, đề xuất Bộ Nội vụ và các cơ quan Trung ương xem xét, hướng dẫn hoặc xử lý theo thẩm quyền;

d) Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ và các cơ quan Trung ương theo quy định;

đ) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan tham mưu tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch; đề xuất biểu dương các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt và kịp thời chấn chỉnh những trường hợp thực hiện chậm, không bảo đảm yêu cầu.

3. Văn phòng UBND tỉnh

a) Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch; tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận Một cửa và việc đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh trên môi trường số;

c) Theo dõi, tổng hợp các nội dung thuộc thẩm quyền UBND tỉnh cần chỉ đạo, giải quyết; kịp thời tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo hoặc tổ chức họp để xử lý những vấn đề liên ngành, liên cấp phát sinh trong quá trình thực hiện.

4. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, tham mưu thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cơ chế, định mức, tiêu chí phân bổ ngân sách; phân cấp quản lý tài chính, tài sản công; bảo đảm nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ được giao, nhất là đối với cấp xã;

b) Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng, sắp xếp, xử lý tài sản công, trụ sở, nhà đất và tài sản dôi dư sau sắp xếp theo quy định; bảo đảm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích;

c) Phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh kết nối, liên thông dữ liệu tài chính - ngân sách từ cấp tỉnh đến cấp xã, phục vụ công tác quản lý, điều hành.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, phát triển hạ tầng số, kết nối, chia sẻ dữ liệu và bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng phục vụ vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp;

b) Hướng dẫn, đôn đốc việc rà soát, chuẩn hóa, tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; hạn chế đầu tư, triển khai các phần mềm, nền tảng trùng lặp, không bảo đảm khả năng liên thông;

c) Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu nâng cao năng lực số, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo và các công nghệ mới trong quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công.

6. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định không còn phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp;

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát những quy định còn chồng chéo, giao thoa, chưa rõ thẩm quyền, trách nhiệm; đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, hoàn thiện nhằm bảo đảm thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

7. Các sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao

a) Chủ động tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện;

b) Rà soát các quy định chuyên ngành, nhiệm vụ đã phân cấp, phân quyền, ủy quyền, phân định thẩm quyền cho cấp xã; kịp thời đề xuất điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp, bảo đảm cấp xã có đủ thẩm quyền, nguồn lực, nhân lực, dữ liệu và điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ;

c) Chủ động hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho UBND cấp xã; tăng cường kiểm tra, giám sát, hậu kiểm, bảo đảm việc thực hiện nhiệm vụ đúng quy định, thống nhất và hiệu quả;

d) Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Sở Nội vụ về tình hình, tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; đồng thời báo cáo ngay những vấn đề khó khăn, vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường (UBND cấp xã)

a) Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nhiệm vụ được giao; rà soát cụ thể điều kiện thực hiện nhiệm vụ của chính quyền cấp xã, nhất là về tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cơ sở vật chất, trụ sở, trang thiết bị, tài sản công, hạ tầng số, dữ liệu và các nguồn lực khác;

b) Chủ động rà soát, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền, ủy quyền, phân định thẩm quyền; kịp thời phản ánh những khó

khẩn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn, nhất là những nhiệm vụ chưa rõ thẩm quyền, chưa đủ nguồn lực hoặc chưa có hướng dẫn cụ thể;

c) Tập trung nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; bảo đảm giải quyết công việc, thủ tục hành chính kịp thời, đúng quy định, không để gián đoạn hoặc ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, tổ chức và doanh nghiệp;

d) Chủ động rà soát, quản lý và sử dụng hiệu quả trụ sở, tài sản công, hồ sơ, tài liệu sau sắp xếp; thực hiện số hóa, quản lý, khai thác và chia sẻ dữ liệu theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 221/NQ-CP ngày 09/8/2026 của Chính phủ về việc ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các Phòng, TT thuộc VP UBND tỉnh (theo dõi, đôn đốc, tham mưu nội dung lĩnh vực phụ trách);
- Lưu: VT, NV (ThN_10b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Mỹ